

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3768/TTr-SXD ngày 04 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính mới ban hành và 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (Có Danh mục kèm theo).

- Bãi bỏ các Quyết định sau:

+ Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý chất

lượng công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Thanh Hóa;

+ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa;

+ Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa;

+ Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa.

+ Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 22/6/2021.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC-VP Chính phủ (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Sở Thông tin và Truyền thông (Công DVC tỉnh);
- Lưu: VT, KSTTCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ XÂY DỰNG, SỞ QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CHUYÊN NGÀNH, BAN QUẢN LÝ
KHU KINH TẾ NGHI SƠN VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH**

Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC Quốc gia về TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành) (1.009794.000.00.00.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các Sở: Xây dựng, Công Thương, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và phát triển Nông thôn tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa), cụ thể: + Sở Xây dựng: đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường	Không có	- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

		<p>quốc lộ qua đô thị), dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác;</p> <p>+ Sở Giao thông vận tải: đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông trừ các công trình quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình;</p> <p>+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn;</p> <p>+ Sở Công Thương: đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp trừ các công trình quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình;</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh</p>		
--	--	---	--	--

			<p>Thanh Hóa) (đối với các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn được giao quản lý).</p> <p>- Qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ 4) tại địa chỉ: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</p>		
--	--	--	---	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Stt	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.006542	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn)	<p>- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.</p>
2	1.006546	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng (Sở Xây dựng).	
3	1.006544	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng (Sở Giao thông vận tải).	
4	1.006540	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng (Sở Công Thương)	
5	1.006538	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng (Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu Công nghiệp tỉnh).	